

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN



Always In The Lead

Công ty Cổ phần Công nghiệp – Dịch vụ - Thương
mại Ngọc Nghĩa

Năm 2019



MỤC LỤC

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH	3
SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CỦA NNG NGỌC NGHĨA	4
2.1. MÔ HÌNH TỔ CHỨC.....	4
2.2. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	5
2.3. BAN KIỂM SOÁT	5
2.4. BAN ĐIỀU HÀNH	6
CƠ CẤU CỔ ĐÔNG.....	7
3.1. CỔ PHẦN VÀ CỔ ĐÔNG	7
3.2. CỔ ĐÔNG NẪM GIỮ TRÊN 5% VỐN ĐIỀU LỆ	7
3.3. CỔ ĐÔNG NƯỚC NGOÀI	7
3.4. ĐÁNH GIÁ SỰ THAY ĐỔI CƠ CẤU CỔ ĐÔNG TRONG NĂM 2018	7
BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH 2018	8
4.1. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH KINH TẾ THẾ GIỚI NĂM 2018	8
4.2. TÌNH HÌNH KINH TẾ VIỆT NAM 2018	8
4.3. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY NĂM 2018.....	9
4.4. NHỮNG ĐIỂM TIÊU BIỂU TRONG NĂM 2018.....	12
4.5. BÁO CÁO KẾT QUẢ ĐẦU TƯ	12
BÁO CÁO KIỂM TOÁN	13
5.1 BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH HỢP NHẤT	13
5.2 BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT	13
5.3 CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH	14
BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT	17
6.1. CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2018	17
6.2. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TRONG NĂM 2018.....	17
6.3. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN PHÁP LUẬT NHÀ NƯỚC VÀ NỘI QUY CÔNG TY.....	17
6.4. TÌNH HÌNH KIỂM SOÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ BAN ĐIỀU HÀNH.....	17
6.5. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP GIỮA BAN KIỂM SOÁT VÀ HĐQT, BAN ĐIỀU HÀNH ..	18
6.6. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2019	18
KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2019	19
7.1 DỰ BÁO TÌNH HÌNH KINH TẾ 2019.....	19
7.2 TÁC ĐỘNG CỦA NỀN KINH TẾ THẾ GIỚI VÀ VIỆT NAM ĐẾN NNG 2019.....	20
7.3 KẾ HOẠCH KINH DOANH 2019	20
7.4 KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	22
7.5 KẾ HOẠCH NGÂN SÁCH	22
KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2018	24
8.1 CÔNG TY CP CN-DV-TM NGỌC NGHĨA	24
8.2 CÁC CÔNG TY THÀNH VIÊN	24
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BKS NHIỆM KỲ 2016-2021.....	25
9.1 HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2016-2021	25
9.2 ĐỀ XUẤT BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2016-2021	25
9.3 ĐỀ XUẤT BAN THƯ KÝ NHIỆM KỲ 2016-2021	25
BÁO CÁO LƯƠNG TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ THỦ LAO HĐQT, BKS & BAN THƯ KÝ	26
10.1 THỦ LAO HĐQT, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN THƯ KÝ NĂM 2018.....	26
10.2 LƯƠNG TỔNG GIÁM ĐỐC NĂM 2018	26
10.3 ĐỀ XUẤT THỦ LAO HĐQT, BAN KIỂM SOÁT, BAN THƯ KÝ VÀ LƯƠNG TỔNG GIÁM ĐỐC NĂM 2019	26
CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN.....	27

2/27

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

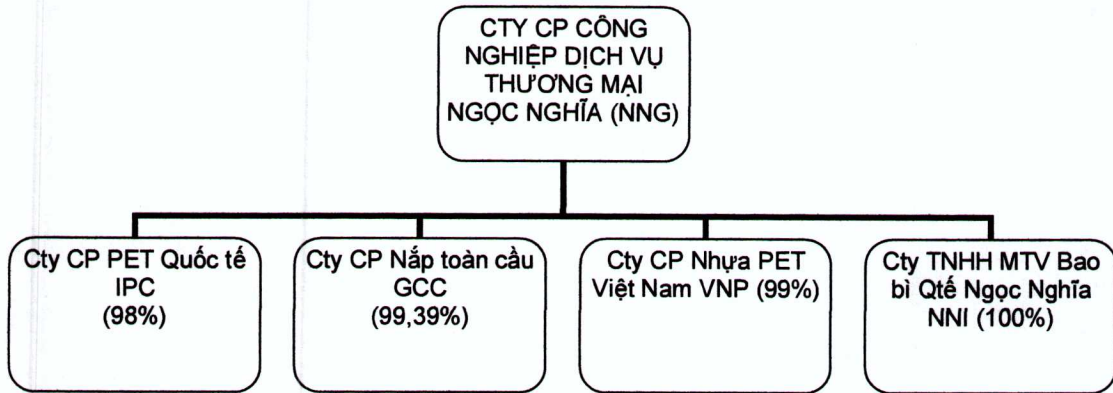
Ngành nghề kinh doanh chính của Tập đoàn Ngọc Nghĩa (NNG) hiện nay tập trung vào bao bì cao cấp PET NNG và vẫn là đơn vị dẫn đầu chuyên sản xuất và cung cấp cho thị trường trong nước và quốc tế các sản phẩm bao bì nhựa PET các loại, cụ thể gồm có:

- Chai PET các loại với đủ mọi dung tích và hình dáng, phục vụ cho tất cả các ngành như:
 - o Nước uống (bao gồm nước uống đóng chai và nước giải khát các loại)
 - o Nước uống có bổ sung thêm thành phần sữa
 - o Thực phẩm, đồ ăn
 - o Bia rượu
 - o Hóa chất
 - o Bảo vệ thực vật
 - o Mỹ phẩm
 - o Hàng tiêu dùng gia đình
 - o Và các ngành hàng khác
- Phôi PET các loại với đầy đủ các kích thước cổ theo yêu cầu của khách hàng hoặc theo kích thước cổ chuẩn PCO1810, PCO1881, ... đáp ứng mọi nhu cầu khách hàng
 - o Phôi CSD
 - o Phôi Non CSD
 - o Phôi Hotfill với cổ kết tinh và không kết tinh (hay còn gọi là hotfill cường lực)
- Nắp chai PET các loại với đầy đủ màu sắc, logo insert, logo in lazer, ...
 - o Nắp Non CSD cổ PCO1881 (bao gồm nắp trọng lượng nhẹ giúp tiết giảm chi phí giá thành cho khách hàng)
 - o Nắp CSD hai mảnh cổ PCO1881
 - o Nắp Hotfill dành cho chai kết tinh hoặc nắp không kết tinh (hay còn gọi là hotfill cường tính)
 - o Nắp hai mảnh cổ PCO1810
 - o Nắp chai ngành dầu ăn và các ngành khác

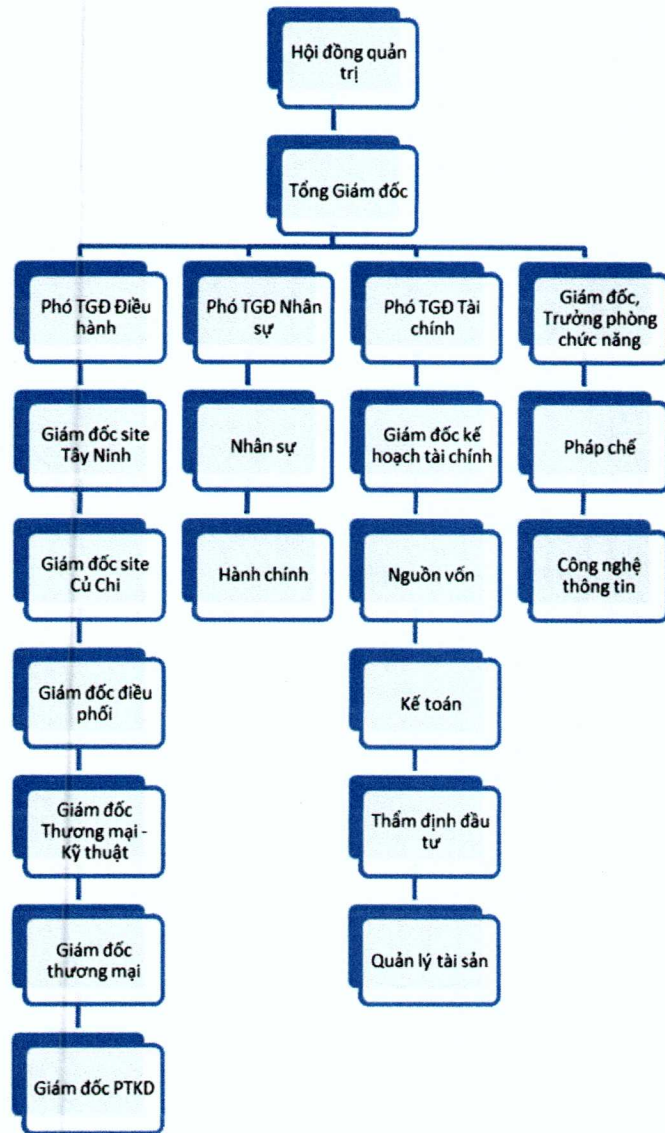
SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CỦA NNG NGỌC NGHĨA

2.1. MÔ HÌNH TỔ CHỨC

Mô hình tổ chức của NNG gồm công ty mẹ là Công ty CP Công nghiệp Dịch vụ Thương mại Ngọc Nghĩa và các công ty thành viên, trong đó công ty mẹ chiếm trên 90% vốn điều lệ của từng công ty thành viên



Cơ cấu tổ chức nhân sự Ban Điều hành như sau:



2.2. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng Quản trị của NNG nhiệm kỳ 05 năm, từ ngày 30/03/2016 đến hết ngày 29/03/2021 đã được Đại hội đồng cổ đông bầu chọn và bầu chọn bổ sung gồm có 5 thành viên:

STT	HỌ TÊN	VỊ TRÍ
1	Ông LA BÙI HOÀNG NGHĨA	Chủ tịch
2	Bà LA BÙI HỒNG NGỌC	Phó Chủ tịch
3	Ông LA VĂN HOÀNG	Ủy viên
4	Bà BÙI BÍCH HỒNG	Ủy viên
5	Bà ĐÀO THỊ THUẬN	Ủy viên

2.3. BAN KIỂM SOÁT

Thành viên Ban Kiểm soát của NNG nhiệm kỳ gồm có 03 thành viên vẫn giữ như kết quả đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2017 phê duyệt, cụ thể như sau:

STT	HỌ TÊN	CHỨC VỤ
1	Ông TRƯƠNG QUỐC THẮNG	Trưởng ban
2	Ông NGUYỄN VĂN THÀNH	Thành viên
3	Ông NGUYỄN MẠNH HÀ	Thành viên

2.4. BAN ĐIỀU HÀNH

Ban điều hành Công ty CP Công nghiệp Dịch vụ Thương mại Ngọc Nghĩa như sau:

STT	HỌ TÊN	NS	TÓM TẮT LÝ LỊCH	Phụ trách
1	Bà LA BÙI HỒNG NGỌC	1985	Thạc sỹ Kinh tế	Phó chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
2	Ông RUSSELL GRAY	1963	Kỹ sư cơ khí	Phó Tổng Giám đốc điều hành
3	Bà NGUYỄN BẠCH KIM VY	1977	Thạc sỹ Kinh tế	Phó Tổng Giám đốc Nhân sự
4	Ông ĐINH NGUYỄN DUY DŨNG	1979	Thạc sỹ	Giám đốc site Tây Ninh
5	Ông LÃ SƠN HÀ	1969	Cử nhân Quản trị Kinh doanh	Giám đốc site Củ Chi
6	Ông NGUYỄN MẠNH HÀ	1963	Cử nhân Quản trị kinh doanh	Giám đốc điều phối
7	Ông TRẦN QUANG HUY	1978	Kỹ sư kỹ thuật	Giám đốc Thương mại Kỹ thuật
8	Ông NGUYỄN VĂN QUÝ	1974	Cử nhân	Giám đốc Kinh doanh
9	Bà ĐÔNG THỊ NGỌC TRIỀU	1978	Cử nhân	Kế toán trưởng

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

3.1. CỔ PHẦN VÀ CỔ ĐÔNG

Tổng số cổ phần của công ty tính đến ngày 15/03/2019 là 52.250.000 cổ phần Trong đó:

- Số cổ phần đang lưu hành và có quyền biểu quyết là: **48.245.922 cổ phần**
- Số cổ phần quỹ: **4.004.078 cổ phần**

Tổng số cổ đông của công ty tính đến ngày 15/03/2019 là 325 cổ đông và cổ phiếu quỹ Trong đó gồm có:

- Cổ đông cá nhân: 321 cổ đông, nắm giữ 47.123.675 cổ phần, tương ứng với 90,19% vốn điều lệ của công ty
- Cổ đông tổ chức: 04 cổ đông, nắm giữ 1.122.247 cổ phần, tương ứng với 2,15% vốn điều lệ của công ty
- Cổ phiếu quỹ: 4.004.078 cổ phần

3.2. CỔ ĐÔNG NẮM GIỮ TRÊN 5% VỐN ĐIỀU LỆ

Danh sách cổ đông nắm giữ số lượng cổ phần trên 5% vốn điều lệ của công ty tại thời điểm 15/03/2019

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ CMND / GDKKD	CỔ PHẦN		TỶ LỆ (%)
			SỐ LƯỢNG	GIÁ TRỊ (VND)	
1	LA VĂN HOÀNG	022354685	15.822.496	158.224.960.000	30,28%
2	BÙI BÍCH HỒNG	020481045	9.746.823	97.468.230.000	18,65%
3	LA BÙI HỒNG NGỌC	023880724	9.538.463	95.384.630.000	18,26%
4	LA BÙI HOÀNG NGHĨA	024202179	6.811.985	68.119.850.000	13,04%

3.3. CỔ ĐÔNG NƯỚC NGOÀI

Danh sách cổ đông nước ngoài của công ty tại thời điểm 15/03/2019

STT	HỌ VÀ TÊN	LOẠI HÌNH	SỐ CMND / GDKKD	SỐ LƯỢNG CỔ PHẦN	TỶ LỆ (%)
1	Maxence Charles Eric Vanderlynden	Cá nhân	09A174354	68.217	0,131%
2	NG CHI SEONG	Cá nhân	1A6753	1.000	0,002%

3.4. ĐÁNH GIÁ SỰ THAY ĐỔI CƠ CẤU CỔ ĐÔNG TRONG NĂM 2018

So với cơ cấu cổ đông được chốt vào ngày 20/04/2018 (*chốt quyền tham dự đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018*), thì số lượng cổ đông tại thời điểm chốt danh sách tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 tăng thêm 71 cổ đông (*từ 254 cổ đông lên 325 cổ đông*)

Về số lượng cổ đông nước ngoài theo danh sách chốt ngày 15/03/2019 vẫn giữ nguyên là 02 cổ đông so với danh sách cổ đông chốt vào ngày 20/04/2018.

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH 2018

4.1. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH KINH TẾ THẾ GIỚI NĂM 2018

Chiến tranh Thương mại Mỹ Trung

Với cam kết lúc tranh cử là giảm thâm hụt thương mại giữa Mỹ và các quốc gia khác, tổng thống Mỹ Donald Trump đã khởi động chiến tranh thương mại với hàng loạt quốc gia, nhằm tạo sức ép buộc các nước này phải mua thêm hàng hóa Mỹ, buộc các công ty trong nước/ nước ngoài phải chuyển việc làm trở về Mỹ.

Năm 2018 là năm mọi sự chú ý đổ dồn vào Mỹ và Trung Quốc, hai nền kinh tế lớn hàng đầu thế giới. Sau một thời gian đe dọa, chính quyền Mỹ phát động cuộc chiến thương mại với Trung Quốc. Hai nước liên tục áp đặt thuế quan lên sản phẩm của nhau, và đe dọa sẽ áp đặt thêm thuế nếu không đạt được thỏa thuận nào. Ngoài thiệt hại đối với hai nền kinh tế lớn nhất, tăng trưởng của các nền kinh tế đang phát triển và các thị trường mới nổi cũng chịu ảnh hưởng nặng nề. Xu hướng tự do hóa thương mại đã bắt đầu chậm lại.

Trong khi kinh tế Mỹ có một năm nhiều tín hiệu khả quan, đạt mức tăng trưởng cao trong năm 2018, khoảng 3,1%, nhờ chính sách cắt giảm thuế phát huy hiệu quả, kích thích đầu tư và phục hồi tăng trưởng. Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) đã 4 lần nâng lãi suất cho vay qua đêm giữa các ngân hàng, lên quanh 2,25-2,5%. Cơ quan này cho rằng nền kinh tế lớn nhất thế giới vẫn đang tăng trưởng ổn định và không cần can thiệp hỗ trợ từ FED.

Trong khi đó, Trung Quốc, nền kinh tế lớn thứ nhì thế giới đối mặt một năm nhiều thách thức cả trong và ngoài nước. Tăng trưởng chậm lại, và căng thẳng thương mại với Mỹ khiến tình hình trở nên tệ hơn. Chính phủ Trung Quốc đã tung ra các biện pháp kích thích tăng trưởng nhưng vẫn chưa có hiệu quả.

Venezuela lún sâu vào khủng hoảng

Lạm phát tại Venezuela vẫn đang tăng với tốc độ phi mã. Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) dự báo con số này sẽ là 1,37 triệu phần trăm năm nay. Còn GDP Venezuela giảm tới 18% - mức giảm mạnh nhất thế giới.

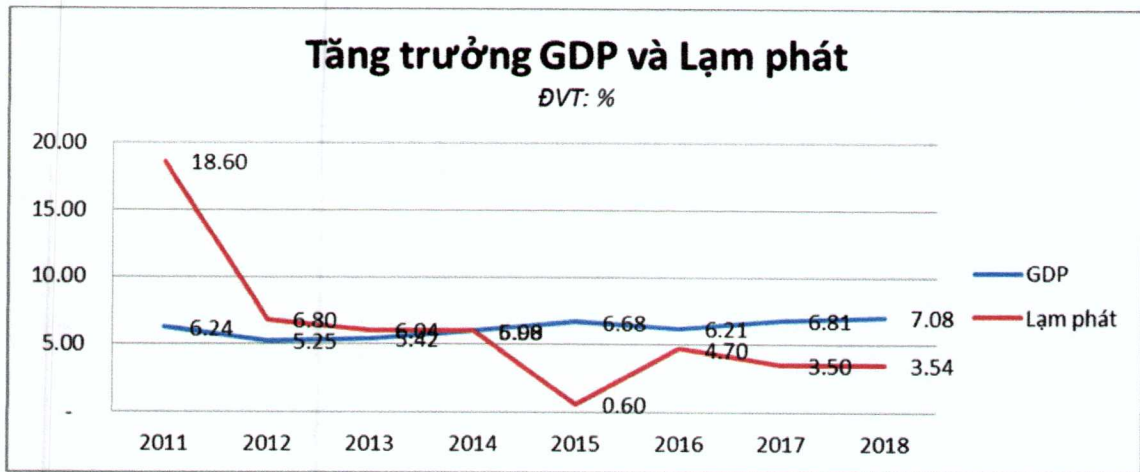
Giá dầu lên đỉnh, xuống đáy chỉ trong 2 tháng

Giá dầu thô thế giới năm 2018 ổn định suốt 6 tháng đầu, quanh 70-75 USD một thùng. Đến đầu tháng 10, giá tăng vọt lên đỉnh 4 năm, tại 87 USD một thùng dầu Brent, do lo ngại thiếu cung năm 2019 khi Mỹ khôi phục các lệnh trừng phạt lên Iran và khủng hoảng chính trị tại Venezuela đe dọa thắt chặt nguồn cung dầu thô.

4.2. TÌNH HÌNH KINH TẾ VIỆT NAM 2018

Nền kinh tế tăng trưởng ổn định

Tăng trưởng kinh tế đạt 7,08%, là mức tăng cao nhất kể từ năm 2008 trở lại đây. Trong khi đó lạm phát được kiểm soát dưới 4%. CPI bình quân năm 2018 tăng 3,54% so với năm 2017, dưới mục tiêu Quốc hội đề ra.



Nguồn: Tổng cục Thống kê

Năng suất lao động của Việt Nam có sự cải thiện đáng kể theo hướng tăng đều qua các năm và là quốc gia có tốc độ tăng năng suất lao động cao trong khu vực ASEAN. Năng suất lao động năm 2018 tăng 5,93%, cao hơn nhiều mức tăng 5,29% của năm 2016.

Tính cả năm 2018, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa thiết lập mức kỷ lục mới với 482,2 tỷ USD. Cán cân thương mại hàng hóa xuất siêu đạt 7,2 tỷ USD, là năm có giá trị xuất siêu lớn nhất từ trước đến nay.

GDP bình quân đầu người và niềm tin người tiêu dùng cải thiện

GDP bình quân đầu người tiếp tục tăng và đạt mức 2,587 USD/ người, cùng với niềm tin người tiêu dùng ở mức cao. Báo cáo niềm tin người tiêu dùng Việt Nam Q3/2018 cho thấy chỉ số này đạt mức cao kỷ lục, Việt Nam và Malaysia có chỉ số niềm tin người tiêu dùng lần lượt là 129 điểm và 127 điểm vượt qua Indonesia và Philippines để trở thành 2 trong 3 nước lạc quan nhất toàn cầu. Điều này góp phần củng cố tiềm năng tăng trưởng của nền kinh tế, trong đó có ngành hàng tiêu dùng nhanh như đồ uống, chăm sóc cá nhân vốn sử dụng bao bì PET là nguyên liệu đầu vào.

Việt Nam thông qua CPTPP

Điểm sáng đánh dấu thêm một bước hội nhập sâu rộng của Việt Nam vào nền kinh tế toàn cầu, chiều 12/11, với 469/469 đại biểu có mặt, Quốc hội đã biểu quyết thông qua Nghị quyết phê chuẩn Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP hay TPP-11) cùng các văn kiện liên quan. Như vậy Việt Nam là nước thứ 7 thông qua Hiệp định. Trước đó New Zealand, Canada, Australia, Nhật Bản, Mexico và Singapore đã thông qua hiệp định.

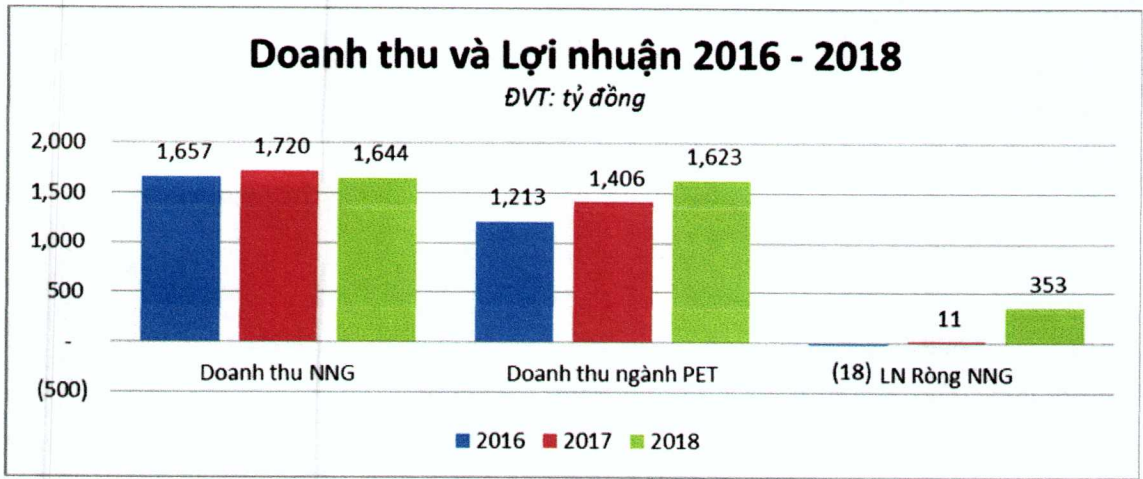
Cơ hội cho Việt Nam khi tham gia CPTPP như thị trường lớn hơn, ưu đãi hơn, cơ cấu xuất nhập khẩu của Việt Nam với 10 nước còn lại bổ sung nhiều hơn là cạnh tranh. Việc tham gia CPTPP cũng giúp Việt Nam tiếp tục đổi mới chính sách, tăng cường hội nhập, phát triển, cũng giúp duy trì hòa bình.

4.3. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY NĂM 2018

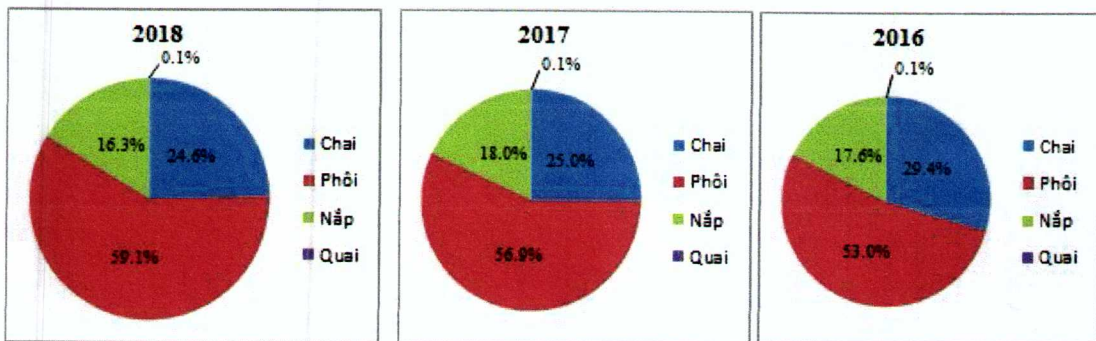
Khởi đầu mới

Năm 2018 đánh dấu khởi đầu mới của NNG, từ đầu năm 2018 NNG chính thức thoái vốn khỏi công ty trong ngành nước chấm để quay về mới mảng bao bì PET cốt lõi. Từ năm 2018 và các năm tiếp theo, NNG sẽ chỉ tập trung vào ngành bao bì PET với các công ty con trong chuỗi khép kín sản phẩm bao bì PET là: Phôi – Chai – Nắp.

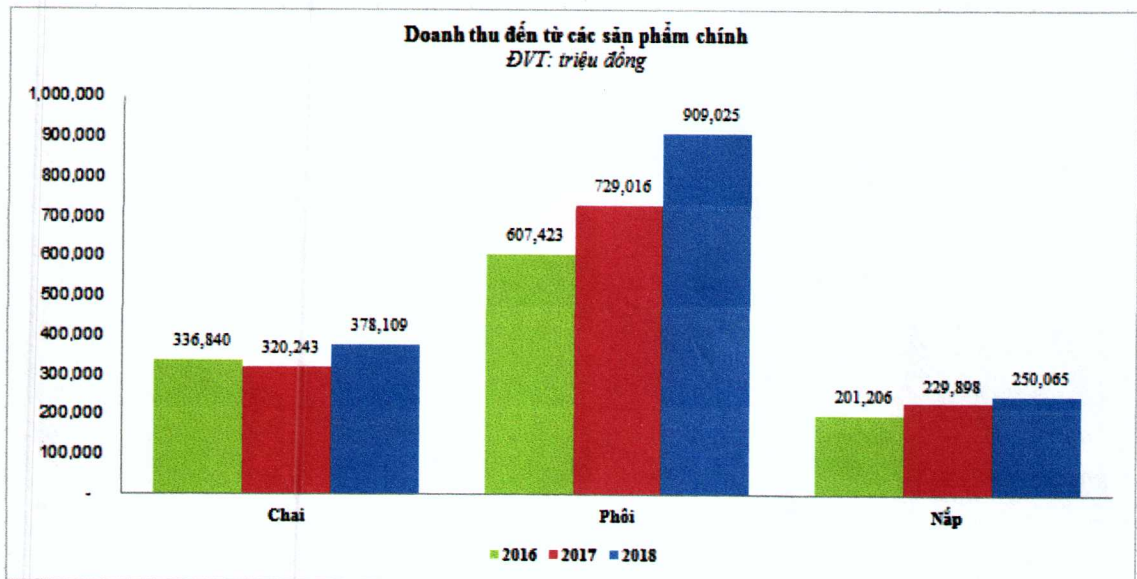
Với sự nỗ lực không ngừng, năm 2018 kết quả kinh doanh đã có nhiều chuyển biến tích cực. Kết thúc năm tài chính 2018, theo báo cáo kiểm toán, doanh thu hợp nhất Tập đoàn đạt 1.644 tỷ, giảm 4.4 % so với năm 2017, do thoái vốn ngoài ngành chấm từ Q1/2018 nên không còn đóng góp doanh thu từ ngành này. Cụ thể, năm 2018 doanh thu ngành PET đạt 1.623 tỷ, chiếm 98.7 % doanh thu NNG (do tháng đầu năm 2018 vẫn còn đóng góp doanh thu từ mảng nước mắm) và tăng 15,4 % so với năm 2017, vượt ra rất nhiều so với con số 0.37 % kế hoạch đề ra.



Cơ cấu doanh thu của ngành không thay đổi nhiều từ năm 2016 đến nay. Phôi và chai là hai sản phẩm đóng góp trên 80% doanh thu, trong đó riêng phôi chiếm hơn 1/2 doanh thu, năm 2018 tỷ lệ này là 59.1%.

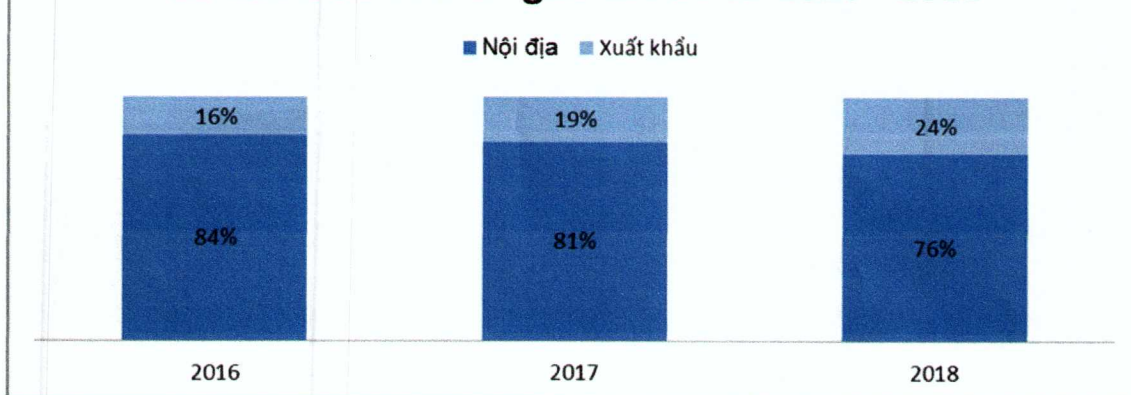


Trong năm 2018, doanh thu đến từ các sản phẩm chính tiếp tục tăng so với năm trước. Hệ thống máy móc thiết bị được sử dụng hiệu quả, tối đa công suất.



Về cơ cấu doanh thu theo thị trường. Để giảm rủi ro phụ thuộc vào thị trường nội địa dù lớn nhưng cạnh tranh gay gắt, NNG chủ trương phát triển các thị trường nước ngoài như Nhật Bản, Cambodia, Phillipine, Úc và đã gặt hái được nhiều thành công. Trong cơ cấu doanh thu ngành PET năm 2018, trong khi doanh thu nội địa vẫn tăng trưởng 13.7% và chiếm 76% tổng doanh thu, doanh thu xuất khẩu cũng có nhiều điểm sáng với mức tăng 53.3% so với năm 2017 chiếm 24% tổng doanh thu.

Cơ cấu Doanh thu ngành PET từ 2016 - 2018



NNG tiếp tục giành được sự tin tưởng và chấp nhận từ các khách hàng ở các thị trường khó tính như Nhật Bản, Úc, được cụ thể hóa qua nhiều hợp đồng với sản lượng lớn trong năm 2018. Có khách hàng Úc đã chuyển hoàn toàn 100% sang sử dụng sản phẩm từ NNG cho các sản phẩm của mình.

Thị trường Philippines và Cambodia chiếm thị phần lớn nhất trong cơ cấu doanh thu xuất khẩu của NNG, lần lượt chiếm 25.5% và 34.4% doanh thu xuất khẩu trong năm 2018. Qua đó trong năm 2018, thị trường Cambodia tiêu thụ gần 1,000 tấn phôi – nắp do NNG cung cấp. Công ty hiện đang tìm kiếm thêm cơ hội tại thị trường Đông Nam Á. Kim ngạch xuất khẩu sang các nước Đông Nam Á tăng đều trong giai đoạn 2016 - 2018, đóng góp 63.7% doanh thu xuất khẩu và 15% doanh thu toàn ngành PET năm 2018.

Song song với xuất khẩu, Công ty tiếp tục cơ cấu lại đội ngũ Kinh doanh trong nước nhằm giữ vững và tiếp tục phát triển thị phần nội địa, vốn là thế mạnh với thương hiệu Phôi – Chai – Nắp NNG được nhiều bạn hàng biết đến. Sau khi thoái vốn khỏi ngành nước chấm, nhiều bạn hàng trong ngành này đã quay trở lại.

Ngoài ra với thế mạnh của đội ngũ R&D, NNG luôn đi trước đón đầu các xu hướng mới của thị trường, mang đến cho khách hàng những giải pháp và sản phẩm tốt nhất, đáp ứng những yêu cầu khắt khe của thị trường.

Bên cạnh các thành công, NNG vẫn phải chịu sức ép cạnh tranh gay gắt từ các đối thủ lớn trong và ngoài nước, cùng với giá nguyên vật liệu biến động mạnh trong năm 2018. Trong năm 2018 ngành PET đã tiến hành trích lập dự phòng cho khoản nợ đã cho các công ty ngành thực phẩm của NNG vay trước đây với số tiền tương đương 412 tỷ đồng, vì vậy lợi nhuận ròng của ngành PET năm 2018 có sự giảm sút.

Mặc dù gặp nhiều khó khăn do cạnh tranh, nhưng với cơ chế giá bán linh hoạt và minh bạch giúp Công ty có được sự tin tưởng từ khách hàng, qua đó việc đàm phán giá bán trở nên thuận lợi hơn trong những thời điểm giá NVL đầu vào biến động, đảm bảo mức lợi nhuận tối thiểu cho Công ty.

Các rủi ro tồn đọng

Rủi ro về kinh tế

Môi trường kinh tế vĩ mô bao gồm các nhân tố cơ bản như tốc độ tăng trưởng kinh tế, lạm phát, lãi suất, tỷ giá... là yếu tố khách quan nhưng tác động trực tiếp đến sự phát triển của mọi doanh nghiệp. Đối với NNG, tốc độ tăng trưởng kinh tế, GDP bình quân đầu người cùng với tốc độ tăng tiêu dùng của người dân, ảnh hưởng đến nhu cầu đối với các mặt hàng tiêu dùng nhanh sử dụng bao bì PET, gián tiếp ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của NNG.

Công ty chịu ảnh hưởng trực tiếp từ những biến động vĩ mô của kinh tế thế giới do Công ty có rất nhiều hoạt động thương mại với các đối tác nước ngoài như Cambodia, Nhật Bản, Úc, Philippine.

Lạm phát

Lạm phát ở Việt Nam trong những năm gần đây có diễn biến phức tạp và biến động với biên độ khá lớn tạo ra những biến động bất thường về giá cả nguyên nhiên vật liệu, dịch vụ đầu vào, ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu và lợi nhuận của doanh nghiệp.

Tỷ giá

Tính đến thời điểm cuối tháng 11/2018, đồng Việt Nam đã mất giá khoảng 2,7% so với thời điểm đầu năm. Mức biến động này khá thấp so với các đồng tiền khác trong khu vực so với USD. Rủi ro biến động tỷ giá là rủi ro ảnh hưởng trực tiếp tới các doanh nghiệp có các hoạt động kinh doanh liên quan đến xuất nhập khẩu hay các giao dịch ngoại tệ, trong đó có NNG. Năm 2018, kết quả kinh doanh của NNG chịu tác động không nhỏ giá biến động giá nguyên vật liệu do tỷ giá gây ra.

Mặc dù vậy, cơ cấu doanh thu xuất khẩu tăng cao nên Công ty có thể chủ động ổn định nguồn ngoại tệ (chủ yếu là USD) để đảm bảo cân bằng thanh toán. Trong các năm tiếp theo, cùng với việc tăng cường việc xuất khẩu hàng hóa, mở rộng thị trường, thu nhiều ngoại tệ về hơn để cân đối nguồn ngoại tệ chi ra.

Lãi suất

NNG sử dụng phần lớn nguồn vay từ các ngân hàng thương mại nên việc biến động lãi suất ngân hàng sẽ gây nên những rủi ro nhất định cho Công ty.

4.4. NHỮNG ĐIỂM TIÊU BIỂU TRONG NĂM 2018

4.4.1 Các điểm chính tích cực

- Tiếp nối thành tựu những năm trước trên thị trường quốc tế, năm 2018 ngành bao bì PET của NNG cũng có bước phát triển đáng kể ở mảng xuất khẩu, tỷ lệ đóng góp doanh thu của mảng xuất khẩu tăng đều qua các năm, nhiều sản phẩm đã đáp ứng được tiêu chuẩn nghiêm ngặt của các khách hàng khó tính, thuận lợi cho việc mở rộng thị trường nước ngoài mạnh mẽ hơn trong những năm tiếp theo nhằm giảm phụ thuộc vào thị trường nội địa.
- Tái cơ cấu tổ chức quản trị và điều hành theo hướng tập trung vào ngành cốt lõi là bao bì PET; từng bộ phận/ phòng ban được tổ chức đội ngũ quản trị và vận hành sao cho hiệu quả nhất theo đúng định hướng chung của NNG.
- NNG không ngừng nâng cao giá trị thông qua việc hoàn thành và đạt các chứng chỉ, chứng nhận liên quan đến chất lượng, tiếp tục duy trì hệ thống quản lý chất lượng và an toàn vệ sinh thực phẩm toàn cầu ISO và FSSC 22K.
- Tiếp tục đổi mới, cải tiến máy móc thiết bị, quy trình sản xuất và quản lý nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, đồng thời giảm chi phí đến mức thấp nhất, giúp NNG có được lợi thế cạnh tranh.

4.4.2 Các hạn chế đã hoặc chưa được khắc phục trong năm

- Tình hình cạnh tranh trên thị trường bao bì PET vẫn chưa hạ nhiệt Công ty vẫn phải tiếp tục chảy máu lợi nhuận để đánh bại các đơn vị khác cùng ngành trong các dự án lớn.

4.5. BÁO CÁO KẾT QUẢ ĐẦU TƯ

Kết quả 2018 đầu tư như sau:

- Đầu tư bổ sung thêm một số máy móc chính và phụ trợ cho ngành bao bì PET.
- Hoàn tất việc thoái vốn ở ngành nước chấm vào Q1/2018.

TpHCM, ngày 01 tháng 04 năm 2019

CTY CỔ PHẦN DV-TM NGỌC NGHĨA



LA BÙI HOÀNG NGHĨA

BÁO CÁO KIỂM TOÁN**5.1 BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH HỢP NHẤT**

<i>Đơn vị tính: đồng</i>	2018	2017
Tổng doanh thu	1,644,391,774,780	1,720,182,228,705
Các khoản giảm trừ doanh thu	25,658,870,759	41,963,254,408
Doanh thu thuần	1,618,732,904,021	1,678,218,974,297
Giá vốn hàng bán	1,321,920,453,096	1,277,883,785,268
Lợi nhuận gộp	296,812,450,925	400,335,189,029
Chi phí bán hàng	79,815,704,938	253,593,987,933
Chi phí quản lý doanh nghiệp	511,018,890,533	89,413,112,604
Thu nhập tài chính	718,197,012,701	96,839,944,124
Chi phí tài chính	95,481,495,892	99,527,798,561
Lợi nhuận từ HĐ sản xuất kinh doanh	328,693,372,263	54,640,234,055
Thu nhập khác	7,333,325,392	(3,504,114,606)
Chi phí khác	21,042,934,158	23,460,062,329
Kết quả từ hoạt động khác	(13,709,608,766)	(26,964,176,935)
Lợi nhuận trước thuế	314,983,763,497	27,676,057,120
Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	10,828,740,096	3,559,540,804
Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	(49,357,232,257)	13,270,824,095
Lợi nhuận sau thuế	353,512,255,658	10,845,692,221

5.2 BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

<i>Đơn vị tính: đồng</i>	31/12/2018	31/12/2017
TÀI SẢN NGẮN HẠN	1,562,449,207,591	1,125,884,787,845
Tiền và các khoản tương đương tiền	98,037,263,884	29,641,703,436
Đầu tư ngắn hạn	71,977,083,333	162,734,899,269
Phải thu ngắn hạn	1,121,608,471,688	605,451,623,405
Trả trước cho người bán	125,646,805,663	14,129,101,368
Phải thu về cho vay	712,930,000,000	120,450,000,000
Phải thu khác	372,899,495,103	228,128,798,197
Dự phòng phải thu khó đòi	(416,964,086,067)	(369,474,952)
Hàng tồn kho	190,459,001,682	261,078,843,976
Tài sản ngắn hạn khác	80,367,387,004	66,977,717,759
TÀI SẢN DÀI HẠN	940,788,832,390	1,189,445,852,032
Phải thu dài hạn	10,772,102,591	15,562,598,457

Tài sản cố định		866,861,614,904	1,121,329,246,575
	Hữu hình	442,729,132,907	612,280,706,410
	Thuê tài chính	150,717,584,399	205,976,770,163
	Vô hình	273,414,897,598	303,071,770,002
	Xây dựng cơ bản dở dang	26,836,807,732	18,749,891,790
Đầu tư tài chính dài hạn			
Tài sản dài hạn khác		36,318,307,163	33,804,115,210
Lợi thế thương mại		9,793,211,543	16,386,262,535
TỔNG TÀI SẢN		2,504,283,039,981	2,315,330,639,877
Nợ phải trả		1,524,054,116,549	1,703,113,118,646
Vốn chủ sở hữu		979,183,923,432	612,217,521,231

5.3 CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH

Doanh thu

Sự ổn định của nguồn nguyên liệu chính, cùng những chính sách điều hành sản xuất kinh doanh linh hoạt và hợp lý, NNG đã gặt hái những thành công nhất định. Doanh thu năm 2018 giảm nhẹ 4.4% do không còn đóng góp từ công ty nước chấm sau khi thoái vốn đầu năm 2018. Ngành bao bì PET đóng góp 98.7% doanh thu NNG, tăng trưởng 15.4% so với năm 2017.

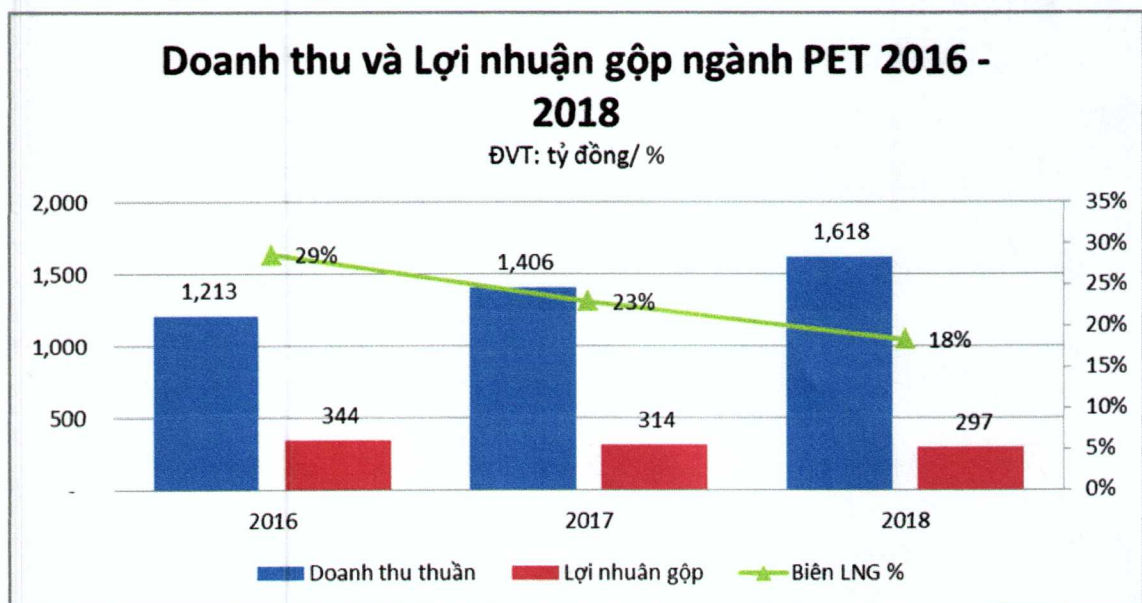
STT	Chỉ tiêu ngành PET	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ (%)
1	Doanh thu (tỷ đồng)	1,617	1,623	100.35%

Giá vốn hàng bán

Do cạnh tranh giá trong điều kiện giá NVL đầu vào hạt nhựa PET tăng liên tục trong năm 2018, và phải đối mặt với một thị trường cạnh tranh cao nên tỷ lệ giá vốn/ doanh thu tăng mạnh, chủ yếu đến từ ngành bao bì PET từ tỷ lệ 76.1% năm 2017 lên 81.7% trong 2018.

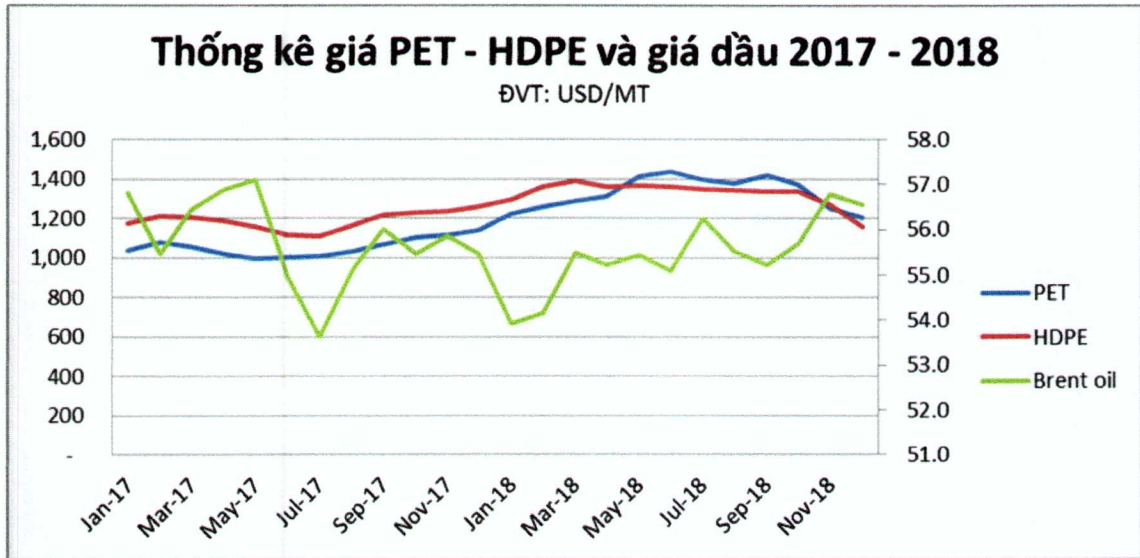
Lợi nhuận gộp

Sự gia tăng đáng kể của giá vốn đã lấy mất đi 5.5% lãi gộp của NNG trong năm, tương đương mức giảm #103,5 tỷ đồng. Trong đó, ngành bao bì PET giảm 27 tỷ đồng. Lợi nhuận gộp hợp nhất đạt 297 tỷ đồng, biên lợi nhuận gộp đạt 18%, giảm so với mức 23% của năm 2017.



Biên lợi nhuận gộp của Công ty biến động ngược chiều với giá PET và HDPE trên thị trường thế giới do đây là 2 nguyên liệu chính trong quá trình sản xuất của NNG. Năm 2018 là năm mà giá dầu Brent biến động mạnh dẫn đến giá hạt nhựa PET và HDPE trên thị trường thế giới cũng biến động và gây ảnh hưởng rõ rệt đến biên lợi nhuận gộp của NNG.

Hiện NNG đã đàm phán thành công với các khách hàng để điều chỉnh đơn giá hợp đồng mỗi khi giá hạt nhựa thay đổi, ít nhất 1 tháng/ lần. Việc này giúp cho NNG giảm được rủi ro biến động NVL.



Lợi nhuận ròng

Mặc dù lợi nhuận ròng ngành bao bì PET sụt giảm mạnh, kết thúc năm tài chính 2018, nhưng toàn tập đoàn vẫn ghi nhận khoản lợi nhuận là 353 tỷ đồng. Trong đó có sự đóng góp của khoản ghi nhận từ việc chuyển nhượng mảng thực phẩm ghi nhận lợi nhuận 697 tỷ, đồng thời trích lập dự phòng đối các khoản tài trợ cho mảng thực phẩm là 412 tỷ đồng.

Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	Năm 2017		Năm 2018	
	Giá trị (Triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (Triệu đồng)	Tỷ trọng (%)
Tài sản ngắn hạn	1,126	49%	1,563	62%
Tài sản dài hạn	1,189	51%	941	38%
Tổng	2,315		2,504	

Tổng tài sản của công ty đã tăng lên liên tục trong những năm qua do hoạt động sản xuất kinh doanh được mở rộng liên tục, đầu tư máy móc đảm bảo việc sản xuất. Năm 2018, tổng giá trị tài sản NNG tăng 8% so với thời điểm cuối 2017. Trong cơ cấu tài sản của NNG năm 2018, 49% là tài sản ngắn hạn, còn lại 51% tài sản dài hạn trong đó TSCĐ chiếm 90%, chủ yếu là nhà xưởng, máy móc thiết bị sản xuất.

Các khoản nợ

Hệ số thanh toán nợ ngắn hạn

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018
Tài sản ngắn hạn (triệu đồng)	1,126	1,562
Nợ ngắn hạn (triệu đồng)	1,350	1,391
Hệ số thanh toán nợ ngắn hạn	0.83	1.12

Hệ số thanh toán nợ ngắn hạn trong năm 2018 được cải thiện so với 2017, hiện tại năm 2018 hệ số nợ ngắn hạn giữ ở mức 1.12 là ở mức an toàn của doanh nghiệp.

Hệ số thanh toán dài hạn

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018
Tài sản dài hạn (triệu đồng)	1,189	941
Nợ dài hạn (triệu đồng)	354	133
Hệ số thanh toán nợ dài hạn	3,36	7,07

Khả năng thanh toán nợ dài hạn cải thiện đáng kể trong năm 2018 ở mức 7.07 từ mức 3.36 của năm 2017, được đánh giá là tốt.

Tổng nợ phải trả của toàn Tập đoàn trong năm 2017 giảm 10% tương đương 179 tỷ đồng. Trong đó Vay và nợ thuê tài chính dài hạn giảm 56%, còn 133 tỷ đồng.

Vốn chủ sở hữu

Năm 2018, Vốn chủ sở hữu của toàn NNG là 979 tỷ đồng, tăng mạnh so với mức 612 tỷ đồng của năm 2017. Trong đó vốn góp của chủ sở hữu không thay đổi, phần tăng thêm đến từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối gần 474 tỷ đồng.

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

6.1. CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2018

Thực thi trách nhiệm và quyền hạn được quy định tại Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Công nghiệp - Dịch vụ - Thương mại Ngọc Nghĩa trong năm tài chính 2018 đã thực hiện các hoạt động giám sát như sau:

- Tham gia các cuộc họp quan trọng của HĐQT để cập nhật, giám sát và đảm bảo mọi hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc công ty đều hợp lý và hợp pháp;
- Ban kiểm soát đã tổ chức họp thành viên 02 lần định kỳ nội bộ ban kiểm soát trong năm.
- Rà soát, kiểm tra hồ sơ, chứng từ và quy trình liên quan thanh toán, tạm ứng, đầu tư của Công ty;
- Lắng nghe ý kiến Cán bộ công nhân viên và cổ đông đóng góp về tình hình sản xuất kinh doanh công ty để phản ánh lại HĐQT và Ban Tổng giám đốc.

Trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình, BKS đều được HĐQT và Ban Tổng giám đốc tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

6.2. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TRONG NĂM 2018

Trong năm tài chính 2018, Ban Kiểm soát đã tiến hành thẩm định báo cáo tài chính toàn niên độ tài chính 2018, Ban Kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động tài chính của công ty. Tất cả các hoạt động này đều tuân thủ Điều lệ và quy định nội bộ của Công ty.

Ban Kiểm soát đồng ý với ý kiến của kiểm toán độc lập (Công ty TNHH Kiểm Toán AFC Việt Nam) về báo cáo tài chính của công ty được lập cho năm tài chính 2018.

6.3. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN PHÁP LUẬT NHÀ NƯỚC VÀ NỘI QUY CÔNG TY

Trong năm 2018, Công ty đã tuân thủ các quy định của Pháp luật liên quan Luật doanh nghiệp và Luật chứng khoán. Các chủ trương, hoạt động của Công ty đều trong khuôn khổ tuân thủ pháp luật và nội quy Công ty

6.4. TÌNH HÌNH KIỂM SOÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

Trong năm 2018, Ban kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào gây hại cho Công ty bởi hoạt động của các thành viên hội đồng Quản trị, thành viên Ban giám đốc và cán bộ quản lý của Công ty.

Ban kiểm soát đánh giá cao những nỗ lực của HĐQT và Ban Điều hành trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh để giúp Công ty đạt được các kết quả sản xuất kinh doanh trong năm 2018.

Điều này cho thấy Ban điều hành Công ty trong năm 2018 đã rất cố gắng làm tốt trách nhiệm trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh để đạt được thành tích này

Ban kiểm soát cũng đề nghị trong năm 2019 Ban điều hành tiếp tục phát huy hơn nữa trong việc điều hành sản xuất và kinh doanh ngành PET là ngành thế mạnh và chủ lực của NNG để đạt được hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và lợi nhuận cao hơn so với năm vừa qua.

6.5. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP GIỮA BAN KIỂM SOÁT VÀ HĐQT, BAN ĐIỀU HÀNH

Trong năm 2018, Ban kiểm soát đã thực hiện trách nhiệm trong việc phối hợp với HĐQT và Ban giám đốc theo dõi, giám sát chặt chẽ tình hình hoạt động của Công ty nhằm đảm bảo các hoạt động của Công ty là phù hợp với pháp luật, phù hợp với những cam kết của HĐQT với cổ đông trong Đại hội đồng cổ đông năm 2018 cũng như đáp ứng được quyền lợi của cổ đông.

Về công tác quan hệ cổ đông, Ban kiểm soát cũng đã có sự phối hợp với bộ phận quản trị cổ phiếu công ty trong công tác quan hệ cổ đông tiếp tục duy trì và chú ý nâng cao hơn nữa trách nhiệm trong việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cổ đông

6.6. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2019

Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với nhau và với các đơn vị liên quan; thực hiện hiệu quả chức năng và nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

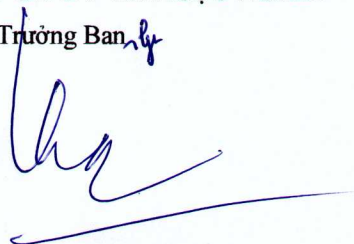
Thực hiện tốt công tác giám sát các hoạt động của Công ty, của các thành viên HĐQT và Ban điều hành nhằm đảm bảo các hoạt động này tuân thủ đúng quy định của pháp luật, cũng như tinh thần Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2018 đã thông qua.

Giám sát trong việc công bố thông tin kịp thời và chính xác cho cổ đông theo đúng quy định của pháp luật đối với công ty đại chúng, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho cổ đông.

TpHCM ngày 01 tháng 04 năm 2019

BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CP CN-DV-TM NGỌC NGHĨA

Trưởng Ban



TRƯƠNG QUỐC THẮNG

KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2019

7.1 DỰ BÁO TÌNH HÌNH KINH TẾ 2019

Dự báo tình hình kinh tế thế giới năm 2019

Theo các dự báo mới nhất về triển vọng kinh tế toàn cầu, Tăng trưởng toàn cầu sẽ giảm từ 3,2% ở năm 2018 xuống 3% vào năm 2019. Quá trình đi xuống sẽ tiếp tục trong vài năm tới. Và nếu sự leo thang xung đột thương mại tiếp tục diễn ra như Mỹ - Trung không đạt được thỏa thuận “ngung chiến” hay Anh không đạt được thỏa thuận Brexit với EU, sự thu hẹp thương mại thế giới có thể làm chậm nền kinh tế chung hơn nữa. Kết hợp với bất ổn chính trị đang tăng cao như các phong trào chống toàn cầu hóa, khủng hoảng tại các nước sản xuất dầu mỏ như Venezuela, Mỹ - Triều chưa đạt được thỏa thuận, những rủi ro này dẫn đến khả năng suy thoái kinh tế cao hơn trong nhiều năm sắp đến.

Nhiều dự đoán cũng cho rằng nước Mỹ 2019 sẽ tiếp đà tăng trưởng của 2018. Năm 2018, tăng trưởng Mỹ đạt mức 2,9%, dự đoán tăng trưởng Mỹ vào 2019 sẽ thấp hơn 2018 khoảng 0,3%, ở mức 2,6%.

Khu vực sử dụng đồng tiền chung châu Âu (Eurozone) được dự đoán sẽ giảm còn 1,5% trong năm 2019. Những mối quan ngại chung chắc chắn sẽ còn cao trong 2019 khi các sự kiện tại Pháp, Ý và Đức góp phần gây nên bất ổn chính trị. Thêm vào đó, sự hỗn loạn liên tục xung quanh vấn đề Brexit sẽ tổn hại đến tăng trưởng của Anh.

Nền kinh tế các nước ASEAN được dự báo sẽ tiếp tục tăng trưởng tốt hơn trong năm nhờ sự hội nhập khu vực và quốc tế ngày càng lớn, việc kết nối hạ tầng giao thông ngày càng tốt và công cuộc cải cách tiếp tục được thực hiện.

Theo báo cáo về triển vọng thị trường hàng hóa của Ngân hàng Thế giới (tháng 10/2018), giá cả phần lớn các mặt hàng sẽ tăng trong năm 2019. Cụ thể với nhóm năng lượng, giá dầu trung bình trong năm 2019 có thể tăng thêm 2USD/thùng (từ mức 72USD/thùng năm 2018 lên 74USD/thùng).

Dự báo tình hình kinh tế Việt Nam năm 2019

Trong bối cảnh Chính phủ và NHNN tiếp tục duy trì chính sách giống như năm 2018, các chuyên gia đưa ra một số dự báo về kinh tế vĩ mô Việt Nam 2019 như sau:

- GDP 2019 dự báo tăng khoảng 6,6%-6,8%. Đầu tàu tăng trưởng vẫn là các doanh nghiệp FDI lớn với hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa phục vụ sản xuất. Khu vực Dịch vụ và công nghiệp chế biến-chế tạo nhiều khả năng tiếp tục là điểm sáng.
- Lạm phát năm 2019 được dự báo mức 4% - 4,5% và chịu tác động đáng kể từ diễn biến giá cả hàng hóa ở mức cao. Trong đó các yếu tố tiềm ẩn tạo áp lực tăng cho lạm phát như giá dầu thô, thuế, điều chỉnh tăng giá dịch vụ công.
- Với nguồn lực hiện có cùng thông điệp rõ ràng về định hướng điều hành, NHNN hoàn toàn có thể giữ mức giảm giá của VND quanh 2%-2,5% cho năm 2019- thấp hơn đáng kể so với các nước trong khu vực cho cả năm 2019.
- Mặt bằng lãi suất huy động tăng 30- 50 điểm trong nửa cuối năm 2018 đặc biệt tại các kỳ hạn không chịu mức trần của NHNN. Lãi suất cho vay ổn định và ít biến động. Năm 2019 Mặt bằng lãi suất huy động dự báo tăng khoảng 50 điểm trong khi lãi suất cho vay dù chịu áp lực tăng nhưng nhìn chung sẽ vẫn ổn định.

7.2 TÁC ĐỘNG CỦA NỀN KINH TẾ THẾ GIỚI VÀ VIỆT NAM ĐẾN NNG 2019

Với nền kinh tế có độ mở ngày càng cao, cơ hội cho các doanh nghiệp có chiến lược gia tăng xuất khẩu như NNG là không hề nhỏ. NNG hy vọng việc Việt Nam gia nhập các hiệp định thương mại như CPTPP hay các FTA đang trong quá trình đàm phán sẽ giúp NNG có thêm cơ hội ở các thị trường mới.

Ngoài ra các chính sách ổn định kinh tế vĩ mô như kiểm soát lạm phát, mức tăng tỷ giá hợp lý cũng sẽ hỗ trợ tích cực cho NNG cũng như các doanh nghiệp ngành nhựa trong việc nhập nguyên liệu đầu vào, đồng thời, thuận lợi cho NNG gia tăng xuất khẩu trong năm tới.

Bên cạnh các yếu tố hỗ trợ, Doanh nghiệp trong nước sẽ tiếp tục với áp lực cắt giảm chi phí mạnh mẽ hơn trong điều kiện cạnh tranh giá đầu ra liên tiếp và các khoản tăng bất khả kháng của Doanh nghiệp như gia tăng chi phí từ việc tăng lương cơ bản, bảo hiểm, tăng giá điện, giá dầu của nhà nước.

7.3 KẾ HOẠCH KINH DOANH 2019

Cơ hội từ thị trường

Ngành nhựa là một trong những ngành công nghiệp có mức tăng trưởng cao nhất Việt Nam với mức tăng trưởng hàng năm trên 15% và đang ở giai đoạn phát triển ban đầu với tiềm năng thị trường rộng và nhu cầu tiêu thụ cao các sản phẩm nhựa. Lượng tiêu thụ nhựa bình quân trên đầu người tại Việt Nam tăng nhanh trong những năm gần đây và ước tính đạt 42-46kg/người từ 2018 - 2020. Trong đó bao bì nhựa là phân khúc lớn nhất chiếm 38% tổng quy mô thị trường và là phân khúc tăng trưởng mạnh nhất.

Hoạt động trong ngành bao bì PET có dự địa tăng trưởng cao, có thể nhìn thấy qua tốc độ tăng trưởng của ngành hàng tiêu dùng nhanh (FMCG) vốn gắn liền với ngành bao bì PET với các sản phẩm Chai – Nắp cho thức uống không cồn, có cồn, các sản phẩm chăm sóc cá nhân, các sản phẩm từ sữa. Trong năm 2018, ngành hàng FMCG tăng trưởng ổn định.

Tăng trưởng chi tiêu cho thực phẩm và đồ uống không cồn sẽ là động lực tăng trưởng chính cho mảng nhựa bao bì trong năm 2019. Theo BMI dự báo, chi tiêu hộ gia đình năm 2019 sẽ ở mức khoảng 3,3 triệu tỷ đồng trong đó chi tiêu cho thực phẩm và đồ uống không cồn vẫn chiếm tỷ trọng lớn nhất khoảng 20% tổng chi tiêu hộ gia đình. Tốc độ tăng trưởng của hai mảng thực phẩm và đồ uống không cồn được kỳ vọng sẽ tăng trưởng khoảng 11% trong năm 2019. Đây là động lực chính cho tăng trưởng của các ngành công nghiệp chế biến thực phẩm và đồ uống là đầu ra của mảng nhựa bao bì.

	2016	2017	2018E	2019F	2020F	2021F	2022F
Chi tiêu hộ gia đình (nghìn tỷ VND)	2.469	2.735	3.035	3.397	3.802	4.253	4.756
Tăng trưởng thực (%)	5,64%	7,25%	7,26%	7,13%	7,13%	7,12%	7,12%
Thực phẩm (nghìn tỷ VND)	469	519	575	643	720	804	899
Tăng trưởng (%)	8,22%	10,67%	10,86%	11,82%	11,83%	11,79%	11,74%
Đồ uống không cồn (nghìn tỷ VND)	37	41	46	51	57	64	72
Tăng trưởng (%)	8,45%	10,94%	11,11%	12,07%	12,05%	11,99%	11,92%

Nguồn: BMI Research

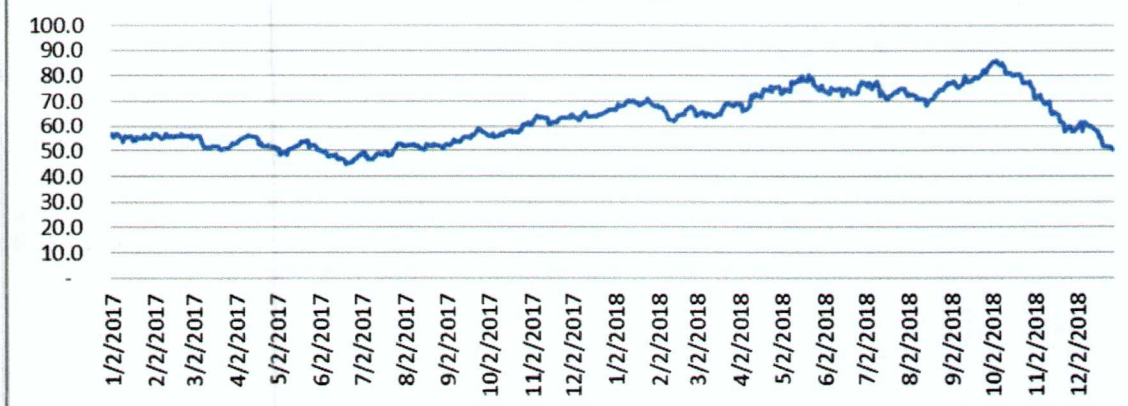
Đáng chú ý, thống kê cứ mỗi ngày có 20 sản phẩm mới ra. Sản phẩm chăm sóc cá nhân, thức uống, sữa và sản phẩm từ sữa chiếm 50% sản phẩm mới trong năm 2018. Với thể mạnh R&D và hệ thống máy móc hiện đại, NNG có đầy đủ tiềm lực để mở rộng thị trường qua việc đáp ứng các yêu cầu khắt khe và đa dạng của khách hàng.

Giá nguyên liệu nhựa trung bình năm 2019 được kỳ vọng ổn định hơn

Trong năm 2019, theo dự báo của cơ quan năng lượng Hoa Kỳ EIA, giá dầu Brent sẽ ổn định hơn, trung bình ở mức 72 USD/thùng giảm nhẹ so với trung bình năm 2018. Do vậy, giá nguyên liệu PET cũng được kỳ vọng sẽ ổn định ở mức trung bình khoảng 1.210 USD/tấn.

Giá dầu Brent 2017 - 2018

ĐVT: USD/ thùng



Phát huy sức mạnh nội tại

Kiểm soát nguyên liệu đầu vào

Nguyên vật liệu chiếm tỷ trọng chính trong cơ cấu giá thành sản phẩm của NNG (từ 70%) với nguồn nguyên liệu từ các NCC cả trong và ngoài nước. Do giá NVL nhựa được chào bằng giá USD nên rủi ro chênh lệch tỷ giá, cùng với giá nguyên liệu biến động mạnh sẽ ảnh hưởng tới lợi nhuận của NNG.

Với chính sách theo dõi sát sao giá nguyên liệu, cập nhật liên tục kế hoạch sản xuất cũng như dự báo của khách hàng, NNG chỉ đặt mua nguyên liệu khi có đơn hàng thành phẩm, tồn kho được cam kết đủ cho 2 tuần sản xuất liên tục.

Ngoài ra NNG chủ động đa dạng hóa nguồn NVL, phát triển các NCC mới nhằm hạn chế rủi ro vào thời điểm giá NVL tăng cao, hoặc khan hiếm hàng do nhu cầu tăng trưởng nóng.

Xuất khẩu tiếp tục là điểm nhấn tăng trưởng

Thị trường Cambodia tiếp tục là thị trường xuất khẩu lớn nhất với thị phần 34.4% sản lượng xuất khẩu của NNG, tiêu thụ gần 1,000 tấn nhựa trong năm 2018. Cambodia dự kiến vẫn sẽ là thị trường xuất khẩu lớn nhất của NNG trong những năm tới với mức tăng trưởng doanh thu 10% trong năm 2019. Ngoài ra các nước ASEAN khác, cùng với thị trường Nhật Bản và Úc tiếp tục là đích đến cho các sản phẩm của NNG.

Áp lực cạnh tranh thị trường nội địa khốc liệt

Năm 2018 tiêu thụ sản phẩm bao bì PET tại thị trường trong nước chiếm 76% doanh thu của NNG, mặc dù tỷ trọng trong doanh thu giảm qua các năm như giá trị vẫn tăng, năm 2018 doanh thu nội địa tăng 13.7% so với 2017. Trong năm 2019, với tăng trưởng của ngành hàng tiêu dùng nhanh, thị trường nội địa trong nước vẫn còn dư địa để NNG giành thị phần. Năm 2018 đánh dấu bước chuyển mình của Bộ phận Kinh doanh nội địa, ngoài việc được bổ sung thêm nguồn nhân lực chất lượng cao, đội ngũ Kinh doanh được phân chia theo từng ngành hàng riêng biệt sử dụng bao bì PET nhằm: tối ưu hóa năng lực chuyên môn, nắm rõ thị trường của từng ngành hàng, theo dõi sát diễn biến và xu hướng bao bì nhằm đáp ứng kịp thời thị yếu, nhu cầu đặc thù của các khách hàng trong từng ngành hàng khác nhau.

Năm 2019, Công ty có kế hoạch như sau:

- ➡ Tiếp nối đà tăng trưởng doanh thu năm 2018 của ngành bao bì PET, cân nhắc các yếu tố như giá NVL, cạnh tranh, Công ty đặt mục tiêu tăng trưởng doanh thu năm 2019 là 6%, tăng trưởng chủ yếu sẽ đến từ việc đẩy mạnh xuất khẩu bên cạnh giữ vững thị phần nội địa.
- ➡ Tiếp tục kiểm soát dư nợ ở mức hợp lý với quy mô ngành PET, giảm bớt sự lệ thuộc vốn vay và chi phí lãi vay ảnh hưởng tới tốc độ tăng lợi nhuận hàng năm.

Yếu tố cần theo dõi

Biến động giá nguyên liệu đầu vào: Mặc dù nhiều dự báo và kỳ vọng giá nguyên liệu hạt nhựa PET sẽ ổn định trong năm 2019. Nhưng vẫn cần theo dõi sát sao diễn biến của thị trường để có các chiến lược thích hợp, tránh bị động khi thị trường biến động mạnh.

7.4 KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ

Nhằm tạo động lực tăng trưởng mới và phục vụ tốt hơn các khách hàng lớn. Công ty dự kiến sẽ đầu tư thêm các máy móc thiết bị để mở rộng năng lực sản xuất của ngành PET. Tổng mức đầu tư dự kiến sẽ thực hiện và hoàn thành vào năm 2019 là 495 tỷ đồng, cụ thể gồm có các hạng mục đầu tư như sau:

- ✚ **Dự án 1:** Đầu tư hệ thống sản xuất phôi và chai cho các nhà máy khu vực Cù Chi là: 88 tỷ đồng.
- ✚ **Dự án 2:** Đầu tư hệ thống sản xuất phôi cho các nhà máy ở khu vực Tây Ninh là: 169 tỷ đồng.
- ✚ **Dự án 3:** Đầu tư hệ thống sản xuất phôi thuộc công nghệ mới nhằm mở rộng thị trường mới cho ngành bao bì PET là: 39 tỷ đồng.
- ✚ **Dự án 4:** Đầu tư nhà máy ở phía Bắc để đáp ứng nhu cầu thị trường khu vực phía Bắc với tổng mức đầu tư ước tính là 140 tỷ đồng.
- ✚ **Dự án 5:** Đầu tư các hệ thống khuôn mẫu, thiết bị nhằm khai thác có hiệu quả tốt hơn đối với các máy móc thiết bị hiện hữu của công ty, với tổng mức đầu tư là 78 tỷ đồng.

Doanh thu dự kiến đóng góp từ các dự án mới dự kiến sẽ phát sinh từ cuối năm 2019. Với dự án mới và đầy tiềm năng này, NNG hy vọng sẽ thâm nhập sâu hơn nữa vào thị trường miền Bắc cũng như các thị trường xuất khẩu lân cận như Lào, Myanmar. Các dự án đầu tư này cũng sẽ thúc đẩy doanh thu và lợi nhuận cho công ty vào các năm tiếp theo.

Hội đồng Quản trị, kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt ủy quyền cho Hội đồng Quản trị toàn quyền trong việc thu xếp nguồn vốn đầu tư theo kế hoạch trên.

7.5 KẾ HOẠCH NGÂN SÁCH

Trên cơ sở đánh giá tình hình kinh tế năm 2019 cùng với nội lực hiện tại của NNG Ngọc Nghĩa sau khi tách hoàn toàn đầu tư ngoài ngành, tập trung vào ngành truyền thống bao bì PET, Hội đồng Quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt một số chỉ tiêu kế hoạch tài chính hợp nhất cho năm 2019 như sau:

<i>Đơn vị tính: Tỷ đồng</i>	
CHỈ TIÊU	HỢP NHẤT
Doanh thu thuần	1.720
Lợi nhuận sau thuế	95

Giải thích: Do hiện tại NNG đã thoái vốn hoàn toàn khỏi mảng thực phẩm nên chỉ tiêu năm 2019 chỉ là chỉ tiêu của riêng ngành nhựa PET.

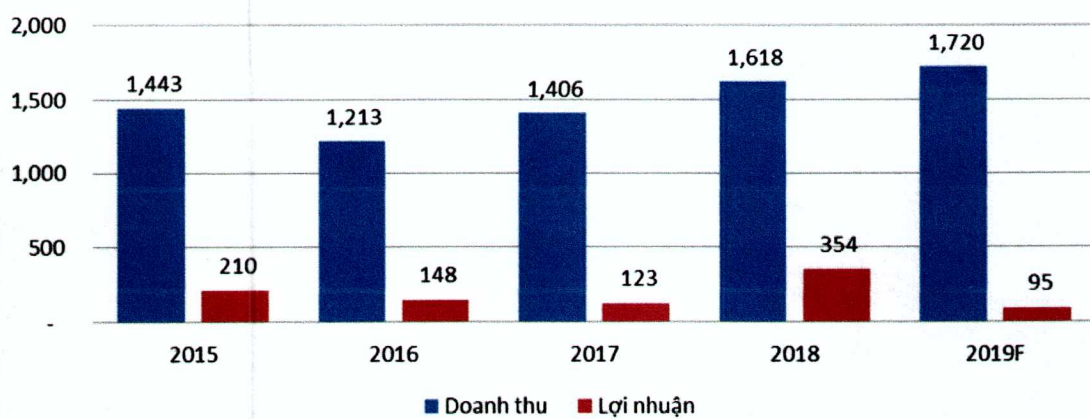
Nhận định thị trường còn nhiều khó khăn, cùng với các khoản đầu tư mới cho tương lai, Hội đồng Quản trị quyết định đưa ra kế hoạch Doanh thu – Lợi nhuận thận trọng trong năm 2019. Mức lợi nhuận có thể cao hơn nữa nếu tính đến các kế hoạch tiết giảm chi phí, và doanh thu của nhà máy tại Bắc Ninh chưa được đưa vào.

Như vậy, kể từ khi đạt mốc lợi nhuận vượt 200 tỷ đồng năm 2015, ngành bao bì PET của Công ty đã duy trì ổn định mốc lợi nhuận >100 tỷ đồng hàng năm. Dự kiến mức lợi nhuận này sẽ gia tăng mạnh mẽ sau khi các khoản đầu tư mới trong năm 2018 và 2019 được khai thác triệt để, đưa Công ty nhanh chóng trở về mốc lợi nhuận đã đạt được ở năm 2015 trong vòng 2-3 năm tới.

Riêng năm 2018 lợi nhuận gộp của toàn Tập đoàn đạt mức 354 tỷ là do ảnh hưởng của việc chuyển nhượng mảng thực phẩm (nước mắm) mang lại 697 tỷ đi cùng với việc trích lập dự phòng 412 tỷ đồng. Như vậy lợi nhuận thực từ hoạt động sản xuất kinh doanh của năm 2018 là 69 tỷ đồng.

Doanh thu và Lợi nhuận tập đoàn

ĐVT: tỷ đồng



KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2018

8.1 CÔNG TY CP CN-DV-TM NGỌC NGHĨA

Lợi nhuận năm 2018 của Công ty CP CN-DV-TM Ngọc Nghĩa hợp nhất theo báo cáo đã được Công ty kiểm toán là 352.948.885.864 đồng, và lợi nhuận lũy kế của Công ty hợp nhất tính đến 31.12.2018 là 473.984.911.749 đồng.

Do hiện tại công ty đang trong giai đoạn đầu tư mở rộng năng lực sản xuất kinh doanh cho ngành nhựa PET nên cần có nguồn vốn tự có, cũng như đảm bảo các chỉ số tài chính lành mạnh theo đúng cam kết với các nhà tài trợ vốn cho Tập đoàn.

Hội đồng Quản trị công ty kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét cho phép công ty không thực hiện việc phân phối lợi nhuận cho cổ đông đối với phần lợi nhuận đạt được trong năm 2018.

8.2 CÁC CÔNG TY THÀNH VIÊN

Tại thời điểm 31/12/2018, lãi lỗ sau thuế của các Công ty thành viên như sau:

- Công ty CP PET Quốc Tế trong năm 2018 có lợi nhuận là 14.948.794.934 đồng, lũy kế đến thời điểm 31/12/2018 là 139.483.141.061 đồng.
- Công ty CP Nắp Toàn Cầu trong năm 2018 có lợi nhuận là 46.046.498.762 đồng, lũy kế đến thời điểm 31/12/2018 là 131.220.372.606 đồng.
- Công ty CP Nhựa PET Việt Nam trong năm 2018 có lợi nhuận là 4.239.922.872 đồng, lũy kế đến thời điểm 31/12/2018 là 9.898.518.107 đồng
- Công ty TNHH MTV Bao Bì Quốc Tế trong năm 2018 có lợi nhuận là 14.771.420.242 đồng, lũy kế đến thời điểm 31/12/2018 là 44.024.666.662 đồng.

Đến thời điểm hiện tại Đại hội đồng cổ đông các Công ty trên chưa họp thường niên nên Công ty chưa có thông tin về kế hoạch phân phối lợi nhuận của đơn vị này. Vì vậy, Hội đồng Quản trị Công ty sẽ thông tin đến Đại hội đồng Cổ đông sau khi có thông tin chính thức về việc phân phối lợi nhuận năm 2018 của các đơn vị này.

TpHCM, ngày 01 tháng 04 năm 2019

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY
CP CN-DV-TM NGỌC NGHĨA
CÓ PHÂN
CÔNG NGHIỆP DỊCH VỤ
- THƯƠNG MẠI
NGỌC NGHĨA
QUẬN 2-TP HỒ CHÍ MINH

LA BÙI HOÀNG NGHĨA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BKS NHIỆM KỲ 2016-2021**9.1 HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2016-2021**

Thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2016-2021 hiện tại vẫn giữ nguyên theo danh sách đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt tại kỳ họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018. Cụ thể gồm có 05 thành viên như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
1	La Bùi Hoàng Nghĩa	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	
2	La Bùi Hồng Ngọc	Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị	
3	La Văn Hoàng	Ủy viên	
4	Bùi Bích Hồng	Ủy viên	
5	Bà Đào Thị Thuận	Ủy viên	

9.2 ĐỀ XUẤT BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2016-2021

Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021 giữ theo danh sách như Đại hội đồng cổ đông đã thông qua ở các cuộc họp trước Danh sách như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Trương Quốc Thắng	Trưởng ban
2	Nguyễn Mạnh Hà	Thành viên
3	Nguyễn Văn Thành	Thành viên

9.3 ĐỀ XUẤT BAN THƯ KÝ NHIỆM KỲ 2016-2021

Thành viên Ban Thư ký nhiệm kỳ 2016-2021 giữ theo danh sách như Đại hội đồng cổ đông đã thông qua ở các cuộc họp trước, thông qua ông Nguyễn Hoàng Oanh làm trưởng ban thư ký cho nhiệm kỳ 2016-2021.

BÁO CÁO LƯƠNG TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ THÙ LAO HĐQT, BKS & BAN THƯ KÝ**10.1 THÙ LAO HĐQT, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN THƯ KÝ NĂM 2018**

Năm 2018, căn cứ theo kết quả đại hội đồng cổ đông năm 2018 đã thông qua, Công ty đã tiến hành chi trả các khoản thù lao như sau:

STT	KHOẢN MỤC	Thù lao/tháng	Số tháng	Số người	Tổng ngân sách
1	Ban Kiểm soát	TB: 8 triệu đồng TV: 3 triệu đồng	13	3	182.000.000
2	Ban Thư ký	8 triệu	13	1	104.000.000

10.2 LƯƠNG TỔNG GIÁM ĐỐC NĂM 2018

Mức lương của Tổng giám đốc năm 2018 đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt là 100 triệu/tháng (lương gộp) và được hưởng 13 tháng lương Kết quả thực hiện như sau:

STT	LƯƠNG TỔNG GIÁM ĐỐC	NGÂN SÁCH	THỰC HIỆN
1	Lương Tổng giám đốc	1.300.000.000	1.300.000.000

10.3 ĐỀ XUẤT THÙ LAO HĐQT, BAN KIỂM SOÁT, BAN THƯ KÝ VÀ LƯƠNG TỔNG GIÁM ĐỐC NĂM 2019

Hội đồng Quản trị đệ trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét cấp ngân sách thù lao và lương Tổng Giám đốc năm 2019 như sau:

STT	KHOẢN MỤC	Thù lao/tháng	Số tháng	Số người	Tổng ngân sách
1	Hội đồng Quản trị	Không nhận thù lao			
2	Ban Kiểm soát	TB: 8 triệu đồng TV: 3 triệu đồng	13	3	182.000.000
3	Ban Thư ký	8 triệu	13	1	104.000.000
4	Lương Tổng Giám đốc	100 triệu	13	1	1.300.000.000

Về mức thưởng cho Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Thư ký căn cứ vào hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và hiệu quả công việc của từng thành viên, nhưng số tháng lương thưởng sẽ không thấp hơn số tháng lương mà Công ty dùng để thưởng đánh giá thành tích cho cán bộ công nhân viên Công ty trong năm 2019.

CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN

Tính đến 31/12/2018 Công ty Cổ phần Công nghiệp Dịch vụ Thương mại Ngọc Nghĩa đã đầu tư vào các Công ty như Công ty Cổ phần Nhựa PET Việt Nam, Công ty Cổ phần PET Quốc tế, Công ty Cổ phần Nắp Toàn Cầu, Công ty TNHH MTV Bao Bì Quốc Tế Ngọc Nghĩa. Trong đó tổng số cổ phần sở hữu tính đến 31/12/2018 như sau:

Đơn vị tính: VND

Công ty	Vốn điều lệ	Tỷ lệ sở hữu 31/12/2018	Tổng giá trị góp vốn theo tỷ lệ sở hữu và vốn điều lệ	Tổng giá trị vốn thực góp đến ngày 31/12/2018
CTCP Nhựa PET Việt Nam	23.624.000.000	99,00%	116.005.724.000	116.005.724.000
Công ty CP PET Quốc tế	80.000.000.000	98,00%	78.400.000.000	78.400.000.000
Công ty CP Nắp Toàn Cầu	99.000.000.000	99,39%	98.400.000.000	98.400.000.000
Cty TNHH MTV Bao Bì Quốc Tế Ngọc Nghĩa	115.000.000.000	100,00%	115.000.000.000	115.000.000.000
Tổng cộng			539.805.724.000	539.805.724.000